TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày: 10/12/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ Ông Thông Minh Tấn;

2/ Ông Nguyễn Thanh Phương;

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 10/12/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Tại điểm cầu thành phần:

Bị cáo: Họ và tên: **Lê Công H;** - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978, tại: Bình Thuận; nay là Lâm Đồng. Nơi ĐK HKTT và chổ ở hiện nay: khu phố I, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 25/12/2013, Lê Công H bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý" theo Bản án số 227/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2015, đến nay đã được xoá án tích. Con ông Huỳnh Văn C; sinh năm: 1960 và bà Lê Thị Bích T; sinh năm: 1961; Gia đình có 05 anh, em ruột, lớn nhất là bị cáo; nhỏ nhất sinh năm 2000; Vợ: Lê Thị P – 1980 (sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn); con: 02 người lớn nhất sinh năm 1999 nhỏ nhất sinh năm 2003.

Bị cáo bị bắt ngày 11/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P - Trại tạm giam số 03 - Công an tỉnh L cho đến nay.

Thành phần tham gia gồm: cán bộ chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam Phan Thiết cơ sở 3 – Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L.

Tại điểm cầu trung tâm:

Người làm chứng: Ông Bùi Văn T1 – 1975. Địa chỉ: thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của các bị cáo được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên vào tối ngày 10/06/2025 Lê Công H, bắt xe ôm đi từ xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng đến vòng xoay khách sạn A tại thành phố P (cũ). Tại đây, H gặp một thanh niên (hiện chưa xác định rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 600.000 đồng thì người thanh niên đồng ý. Sau đó, H đưa tiền cho người thanh niên và người thanh niên đưa lại cho H 01 (một) gói nylon không màu được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy đá). Sau khi, có ma tuý H bắt xe ôm về lại phòng trọ số 02 nhà trọ Y ở thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nay là thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng cất giấu gói ma tuý trên. Sáng ngày 11/06/2025 có Bùi Văn T1, sinh năm 1975 (trú: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nay là thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng) đến phòng trọ của H chơi. Đến khoảng 10 giờ 35 cùng ngày, Công an xã H; nay là Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà trọ Y, quá trình kiểm tra tại phòng trọ số 02 của Lê Công H thì lực lượng Công an xã H; nay là Công an xã T phát hiện 01 (một) hộp nhựa màu đen bên trong có 01 (một) gói nylon không màu được hàn kín một đầu có khóa kéo màu đỏ,

kích thước (4,2x6,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đang để trên kệ gỗ, quá trình làm việc Lê Công H khai nhận đó là gói ma tuý đá mà H đã mua về cất giấu để sử dụng, Công an xã H; nay là Công an xã T tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. (Bút lục số: 44-45; 66-77).

Qua kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lê Công H đều cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

*** Tang vật thu giữ gồm:** (Bút lục số: 44-45)

- 01 gói ny lon không màu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2 x 6,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá).

- 01 (một) hộp nhựa màu đen có chữ TP-LINK.

Tại bản kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: (Bút lục số: 50)

01 gói ny lon không màu, được hàn kín một đầu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2x6,5) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M) gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 2,4387 gam.

*** Về xử lý vật chứng**:

- 01 gói ny lon không màu, được hàn kín một đầu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2x6,5) cm và 2,3612 gam Methamphetamine (ma túy đá) còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 659 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (cũ) và 01 (một) hộp nhựa màu đen có chữ TP-LINK thu giữ khi bắt quả tang. Tất cả tang vật này Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng sẽ chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng để quản lý, đảm bảo cho việc giải quyết vụ án.

Đối với Bùi Văn T1 quá trình điều tra đã xác định T1 không có góp tiền để H mua ma túy, không biết H mua ma túy của ai và cũng không biết H "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ở trong nhà. Do đo, Bùi Văn T1 không đồng phạm với Lê Công H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSHTN-HS ngày 24/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Công H có hành vi và lý lịch nêu trên về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công H, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Công H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 gói ny lon không màu, được hàn kín một đầu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2x6,5) cm và 2,3612 gam Methamphetamine (ma túy đá) còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 659 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (cũ) và 01 (một) hộp nhựa màu đen có chữ TP-LINK thu giữ khi bắt quả tang;

Số vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng đang quản lý – theo "Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng" đề ngày 05/12/2025.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều trình bày cảm thấy hối hận về hành vi đã thực hiện. Các bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì thêm; tất cả các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội được trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh L; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt: Người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã thu thập lời khai của những người này, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Về cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Công H là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm; tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, cụ thể: Vào ngày 11/6/2025, để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của mình, Lê Công H đã cất giữ trái phép 2,4387 gam Methamphetamine thì bị lực lượng Công an xã H, tỉnh Bình Thuận; này là xã T, tỉnh Lâm Đồng phát hiện và bắt quả tang vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 11/6/2025 tại phòng trọ số B nhà T ở thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nay là thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Qua kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lê Công H đều cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Hành vi của bị cáo Lê Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

HĐXX nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ chấp hành tốt "thành khẩn khai báo ăn năn hối cải" đối với hành vi của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với các bị cáo - HĐXX xem xét cần áp dụng cho bị cáo.

[6] Quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về hành vi "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý" tuy nhiên, khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật. HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian để có điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói ny lon không màu, được hàn kín một đầu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2x6,5) cm và 2,3612 gam Methamphetamine (ma túy đá) còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 659 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (cũ) và 01 (một) hộp nhựa màu đen có chữ TP-LINK thu giữ khi bắt quả tang. Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, chất cấm lưu hành nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật nói trên.

Số vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 đang quản lý – theo "Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng" đề ngày 05/12/2025.

Đối với Bùi Văn T1 quá trình điều tra đã xác định T1 không có góp tiền để H mua ma túy, không biết H mua ma túy của ai và cũng không biết H "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ở trong nhà. Do đo, Bùi Văn T1 không đồng phạm với Lê Công H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" – HĐXX không xem xét.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo hiện nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối – HĐXX không xem xét.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lê Công H 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói ny lon không màu, được hàn kín một đầu, một đầu có khoá kéo màu đỏ, kích thước (4,2x6,5) cm và 2,3612 gam Methamphetamine (ma túy đá)

còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 659 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (cũ) và 01 (một) hộp nhựa màu đen có chữ TP-LINK thu giữ khi bắt quả tang. Số vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 đang quản lý – theo "Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng" đề ngày ngày 05/12/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Đ a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/12/2025).

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành